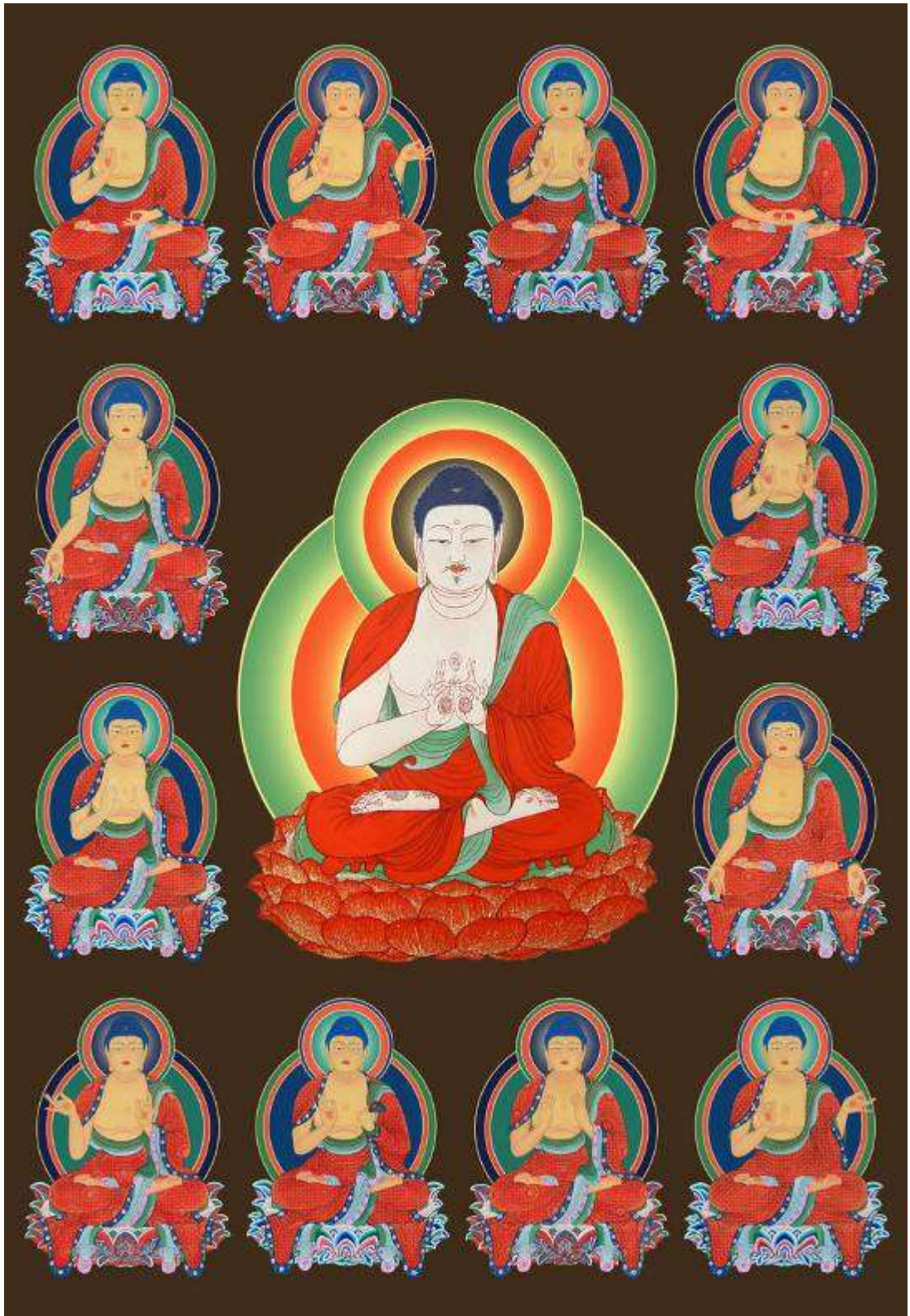


A DI ĐÀ 12 QUANG PHẬT MAN ĐA LA



_Trung Tâm Man Đa La là Đức Phật A Di Đà, thân màu thịt trắng, khoác áo cà sa đỏ, tay kết Ấn **Thuyết Pháp**, ngồi Kiết Già trên tòa sen báu

_Chung quanh là 12 vị **Quang Phật**, biểu thị cho Công Đức ánh sáng của Đức Phật A Di Đà.

Hàng trên cùng, từ trái sang phải có 4 vị Quang Phật là: Vô Xưng Quang Phật, Nan Tư Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật

Hàng dưới cùng, từ trái sang phải có 4 vị Quang Phật là: Vô Biên Quang Phật, Bất Đoạn Quang Phật, Vô Đối Quang Phật, Vô Lượng Quang Phật

Cột dọc bên trái, từ trên xuống dưới có 2 vị Quang Phật là: Trí Tuệ Quang Phật, Hoan Hỷ Quang Phật

Cột dọc bên trái, từ trên xuống dưới có 2 vị Quang Phật là: Diệm Vương Quang Phật, Thanh Tịnh Quang Phật

Trong đó:

1_ **Vô Lượng Quang Phật** biểu thị cho Tính của **thời gian**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà không có hạn lượng, chiếu suốt cả ba cõi, thông suốt cả ba thời quá khứ hiện tại vị lai. Tức chẳng kể là chúng sinh sinh tại thời nào, đều có thể cứu độ

2_ **Vô Biên Quang Phật** biểu thị cho Tính của **Không Gian**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà không có bờ mé, chiếu khắp mười phương. Tức chẳng kể là chúng sinh sinh tại nơi chốn nào, đều có thể cứu độ

3_ **Vô Ngại Quang Phật** biểu thị cho Tính **nhiep nhận**, nghĩa là nơi mà ánh sáng của Đức Phật A Di Đà đã chiếu đến thì tất cả đều chẳng thể gây chướng ngại

4_ **Vô Đối Quang Phật** biểu thị cho sự **diệt Nhân khổ**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà có sức uy thần mà không có gì có thể so sánh được

5_ **Diệm Vương Quang Phật** biểu thị cho sự **diệt Quả khổ**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà có năng lực tự tại giống như lửa Trí Tuệ hay thiêu đốt tất cả phiền não, khiến cho chúng sinh ở nơi đen tối trong ba đường nương theo ánh sáng này mà được giải thoát

6_ **Thanh Tịnh Quang Phật** biểu thị cho sự **đối trị tham dục**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà là ánh sáng thanh tịnh được sinh ra từ Công Đức căn lành của sự không có tham dục, cho nên dùng ánh sáng này để đối trị Tâm tham dục của chúng sinh

7_ **Hoan Hỷ Quang Phật** biểu thị cho sự **đối trị giận dữ**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà là ánh sáng hoan hỷ được sinh ra từ Công Đức căn lành của sự vui vẻ, cho nên dùng ánh sáng này để giảm bớt, tiêu diệt sự giận dữ của chúng sinh

8_ **Trí Tuệ Quang Phật** biểu thị cho sự **đối trị ngu si**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà là ánh sáng Trí Tuệ được sinh ra từ Công Đức căn lành của sự không có ngu si, cho nên dùng ánh sáng này phá Vô Minh ám tối của chúng sinh

9_ **Bất Đoạn Quang Phật** biểu thị cho sự **chẳng đoạn thường**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà thường chiếu soi chẳng bị đứt đoạn, nhiep nhận chúng sinh **niệm Phật** có niềm tin chính đúng

10_ **Nan Tư Quang Phật** biểu thị cho sự **xa lìa Tâm duyên**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà có uy lực của ánh sáng Thần diệu chẳng thể nghĩ bàn, chẳng phải là cảnh giới mà Tâm của chúng sinh có thể theo kịp

11_ **Vô Xưng Quang Phật** biểu thị cho sự **xa lìa ngôn thuyết**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà có uy lực của ánh sáng Thần diệu chẳng thể xưng lượng, chẳng phải là cảnh giới mà ngôn thuyết của chúng sinh có thể theo kịp

12_ **Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật** biểu thị cho tính **ưu việt**, nghĩa là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà chiếu khắp cả mười phương không có nơi chướng ngại, bên trên chiếu đến cõi Thượng Thiên, bên dưới chiếu soi đến Địa Ngục... không có lúc nào chẳng chiếu soi... trong khi đó, ánh sáng của mặt trời mặt trăng chỉ có thể chiếu soi bốn thiên hạ, mặt trời chỉ chiếu sáng ban ngày, mặt trăng chỉ chiếu sáng ban đêm. Do vậy, ánh sáng của Đức Phật A Di Đà vượt hơn hẳn ánh sáng của mặt trời mặt trăng nên

có tên gọi là **Siêu Nhật Quang Phật** và được dùng làm ví dụ cho tính ưu việt của ánh sáng của Đức Phật A Di Đà.

Dùng sức Công Đức của 12 Quang Phật này làm sức mạnh trợ duyên **vãng sinh** cho tất cả chúng sinh nào nghe danh hiệu ấy, sinh tâm vui vẻ cho đến một niệm, chí Tâm hồi hướng, nguyện sinh về Thế Giới Cực Lạc thì liền được vãng sinh, trụ chẳng thoái chuyển

Nghi Thức đơn giản tu trì Man Đà La này là:

Nam Mô VÔ LƯỢNG QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô VÔ BIÊN QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô VÔ NGẠI QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô VÔ ĐỐI QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô DIỄM VƯƠNG QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô THANH TĨNH QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô HOAN HÝ QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô TRÍ TUỆ QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô BẤT ĐOẠN QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô NAN TỬ QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô VÔ XUNG QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam Mô SIÊU NHẬT NGUYỆT QUANG PHẬT (1 lạy)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi A DI ĐÀ PHẬT (1 lạy)

OM_ A Ā AM AH_ MA MĀ MAM MAH_ TA TĀ TAM TAH_ HRĪH

HŪM

OM_ AMITĀBHA HRĪH